

Số: *1091* /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày *22* tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ Quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính được quy định tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- HĐND, UBND, Sở Nội vụ các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- TTCNTT, Bộ Nội vụ (Công thông tin điện tử);
- Lưu: VT, VP (VTLT&KSTTHC).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Vũ Chiến Thắng

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 249/2025/NĐ-CP
NGÀY 19 THÁNG 9 NĂM 2025 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CƠ CHẾ,
CHÍNH SÁCH THU HÚT CHUYÊN GIA KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

(Kèm theo Quyết định số 1091/QĐ-BNV ngày 22 tháng 9 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Danh mục thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:

TT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục tuyển chọn chuyên gia	Lao động	Cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương và địa phương, lực lượng vũ trang và doanh nghiệp được giao chủ trì thực hiện chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Phần II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TUYỂN CHỌN CHUYÊN GIA ĐƯỢC QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 249/2025/NĐ-CP

1. Trình tự thực hiện

a) Bước 1: Công bố nhu cầu tuyển chọn chuyên gia

Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao chủ trì thực hiện chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số công bố nhu cầu tuyển chọn chuyên gia, bao gồm: vị trí chuyên gia, yêu cầu nhiệm vụ, tiêu chí, thời hạn tiếp nhận hồ sơ.

b) Bước 2: Đề cử, ứng cử và tiếp nhận hồ sơ

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu tuyển chọn chuyên gia chủ động tìm kiếm, phát hiện ứng viên;

- Cá nhân tự ứng cử;

- Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng người Việt Nam định cư ở nước ngoài đề cử ứng viên;

- Các cơ quan, tổ chức, chuyên gia trong và ngoài nước đề cử ứng viên.

c) Bước 3: Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ

Cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu tuyển chọn chuyên gia kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 249/2025/NĐ-CP. Trường hợp ứng viên đáp ứng tiêu chí quy định tại Điều 3 Nghị định số 249/2025/NĐ-CP thì có thư mời ứng viên đến ký hợp đồng lao động; trường hợp cần thiết thì phỏng vấn trước khi ký hợp đồng lao động.

d) Bước 4: Phỏng vấn (nếu cần thiết)

đ) Bước 5: Ký kết hợp đồng lao động

Hợp đồng lao động có thời hạn đối với chuyên gia phải ghi rõ nội dung nhiệm vụ; thời hạn làm việc; cơ chế làm việc; quyền và nghĩa vụ; trách nhiệm; chế độ, chính sách; chấm dứt hợp đồng; cơ chế giải quyết tranh chấp (nếu có) và các nội dung khác có liên quan.

2. Cách thức thực hiện

Thủ tục được thực hiện thông qua việc công bố công khai thông tin, tiếp nhận hồ sơ theo cơ chế đề cử, ứng cử. Kết thúc thủ tục hành chính là việc ký kết hợp đồng lao động.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Hồ sơ bao gồm:

- Văn bản đề cử hoặc tự ứng cử;

- Lý lịch khoa học (trong đó nêu rõ năng lực chuyên môn, kinh nghiệm, thành tích nổi bật) của ứng viên;

- Dự thảo kế hoạch, đề án triển khai chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo yêu cầu của vị trí chuyên gia.

b) Số lượng hồ sơ: Không quy định.

4. Thời hạn giải quyết

Không quy định.

5. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

Cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương và địa phương, lực lượng vũ trang và doanh nghiệp được giao chủ trì thực hiện chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân khác có liên quan.

6. Đối tượng thực hiện

Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài đáp ứng tiêu chí chuyên gia quy định tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP được đề cử, ứng cử, lựa chọn làm chuyên gia.

7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

Không quy định.

8. Phí, lệ phí

Không quy định.

9. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính

Hợp đồng lao động.

10. Yêu cầu, điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính

Đáp ứng tiêu chí tuyển chọn chuyên gia quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Nghị định số 249/2025/NĐ-CP, cụ thể:

“2. Tiêu chí chung:

a) Chủ trì hoặc tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, ưu tiên các ngành công nghệ chiến lược trong danh mục công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược do cấp có thẩm quyền ban hành, có đóng góp thiết thực cho sự phát triển của quốc gia, khu vực và quốc tế;

b) Có lý lịch rõ ràng, có đạo đức tốt;

c) Có mong muốn cống hiến cho sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Việt Nam.

3. Đồng thời đáp ứng một trong các tiêu chí cụ thể sau đây:

a) Là tác giả hoặc đồng tác giả sáng chế được cấp văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đã được ứng dụng, chuyển giao tạo ra sản phẩm có giá trị thực tiễn; hoặc có chuyên môn sâu, giàu kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực phù hợp với nhiệm vụ thực hiện tại Việt Nam và đang công tác tại bộ phận nghiên cứu của viện nghiên cứu, trường đại học hoặc doanh nghiệp uy tín ở nước ngoài;

b) Là tác giả hoặc đồng tác giả công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ xuất sắc, đã đạt giải thưởng quốc tế hoặc đã được ứng dụng rộng rãi mang lại hiệu quả thiết thực và phù hợp với chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số dự kiến tham gia;

c) Có bằng tiến sĩ từ các trường đại học trong nhóm 200 đại học hàng đầu thế giới theo các bảng xếp hạng quốc tế uy tín và có thời gian tối thiểu 05 năm giảng dạy, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ tại cơ sở nghiên cứu, đào tạo có uy tín ở nước ngoài thuộc chuyên ngành phù hợp với chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số dự kiến tham gia;

d) Có bằng tiến sĩ và đã có ít nhất 05 năm làm việc tại vị trí nghiên cứu khoa học trong chương trình, dự án hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ hoặc trong bộ phận nghiên cứu của doanh nghiệp có uy tín ở nước ngoài;

đ) Có tối thiểu 10 bài báo quốc tế đăng trên các tạp chí danh tiếng hoặc là thành viên hội đồng khoa học của các tạp chí uy tín hoặc tham gia hướng dẫn thành công ít nhất 02 nghiên cứu sinh tiến sĩ;

e) Trường hợp ứng viên không đáp ứng tiêu chí quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này thì cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu tuyển chọn chuyên gia quyết định việc tuyển chọn chuyên gia triển khai thực hiện chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và chịu trách nhiệm về quyết định đó.”.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15.
- Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15.
- Luật Viên chức số 58/2010/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14.
- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15.
- Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ Quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.